

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 666 /CTH-QLDN1
V/v trả lời chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 28 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Chi nhánh Công ty TNHH Nước Giải Khát Suntory Pepsico Việt Nam tại thành phố Cần Thơ; Địa chỉ: Lô 2.19B, 2.19D, 2.19D1 Khu công nghiệp Trà Nóc 2, phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ

Thuế thành phố Cần Thơ nhận được Công văn số Không số ngày 18/12/2025 của Chi nhánh Công ty TNHH Nước Giải Khát Suntory Pepsico Việt Nam tại thành phố Cần Thơ về việc xin hướng dẫn về chính sách thuế GTGT và thuế TTĐB, Thuế thành phố Cần Thơ có ý kiến như sau:

1. Về thuế tiêu thụ đặc biệt

Căn cứ điểm 1 khoản 1 Điều 2 Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt số 66/2025/QH15 ngày 14/6/2025, quy định:

“Điều 2. Đối tượng chịu thuế

1. Hàng hóa bao gồm:

l) Nước giải khát theo Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) có hàm lượng đường trên 5g/100mL”

Căn cứ Điều 4 Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt ngày 14/6/2025, quy định:

“Điều 4. Người nộp thuế

1. Người nộp thuế tiêu thụ đặc biệt là tổ chức, cá nhân sản xuất, gia công, nhập khẩu hàng hóa và kinh doanh dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

2. Trường hợp tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh xuất khẩu hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt của tổ chức, cá nhân sản xuất để xuất khẩu ra nước ngoài nhưng không xuất khẩu ra nước ngoài mà tiêu thụ trong nước thì tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh xuất khẩu là người nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.”

Căn cứ điểm 12 mục I Biểu thuế tiêu thụ đặc biệt tại khoản 1 Điều 8 Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt số 66/2025/QH15 ngày 14/6/2025, quy định:

“Điều 8. Thuế suất và mức thuế tuyệt đối

1. Thuế suất và mức thuế tuyệt đối thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa, dịch vụ được quy định tại Biểu thuế tiêu thụ đặc biệt sau đây:...

12. Nước giải khát theo Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) có hàm lượng đường trên 5g/100ml

Thuế suất (%): - Từ 01/01/2027: 8
- Từ 01/01/2028: 10”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Chi nhánh Công ty TNHH Nước Giải Khát Suntory Pepsico Việt Nam tại thành phố Cần Thơ tự xác định có sản xuất, gia công, nhập khẩu Nước giải khát theo Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) có hàm lượng đường trên 5g/100ml hoặc trường hợp Công ty có hoạt động kinh doanh xuất khẩu mua mặt hàng này của tổ chức, cá nhân sản xuất để xuất khẩu ra nước ngoài nhưng không xuất khẩu ra nước ngoài mà tiêu thụ trong nước, thì mặt hàng này thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ ngày 01/01/2026. Đối với thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt, đơn vị thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt ngày 14/6/2025.

2. Về thuế giá trị gia tăng

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 8 Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 26/11/2024, quy định:

“Điều 7. Giá tính thuế

1. Giá tính thuế được quy định như sau:

c) Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho là giá tính thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này.

Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0);”

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng

1. Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng được quy định như sau:

a) Đối với hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua hoặc thời điểm lập hóa đơn, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền;

b) Đối với dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung cấp dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội, quy định:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản phẩm kim loại, sản phẩm khai khoáng (trừ than). Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (trừ xăng). Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I và II ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.”

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ (được sửa đổi tại điểm a khoản 6 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ), quy định:

“Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn ...

“1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán, chuyển nhượng tài sản công và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

Đối với xuất khẩu hàng hóa (bao gồm cả gia công xuất khẩu), thời điểm lập hóa đơn thương mại điện tử, hóa đơn giá trị gia tăng điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử do người bán tự xác định nhưng chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan theo quy định pháp luật về hải quan.”

Căn cứ điểm a điểm b khoản 1; điểm a, điểm b, điểm c.1 điểm c.2 khoản 4 và khoản 5 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ (được sửa đổi tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ), quy định:

“Điều 19. Thay thế, điều chỉnh hóa đơn điện tử

1. Trường hợp phát hiện hóa đơn điện tử đã lập sai (bao gồm hóa đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi dữ liệu đến cơ quan thuế) thì người bán thực hiện xử lý như sau:

a) Trường hợp có sai về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai thì người bán thông báo cho người mua về việc hóa đơn đã lập sai và không phải lập lại hóa đơn. Người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử đã lập sai theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Trường hợp có sai: mã số thuế; sai về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử như sau:

b.1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập sai.

Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập sai phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

b.2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử lập sai.



Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập sai sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế).

Trường hợp trong tháng người bán đã lập sai cùng thông tin về người mua, tên hàng, đơn giá, thuế suất trên nhiều hóa đơn của cùng một người mua trong cùng tháng thì người bán được lập một hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế cho nhiều hóa đơn điện tử đã lập sai trong cùng tháng và đính kèm bảng kê các hóa đơn điện tử đã lập sai theo Mẫu số 01/BK-ĐCTT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này.

Trước khi điều chỉnh, thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai theo quy định tại điểm b khoản này, đối với trường hợp người mua là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai; trường hợp người mua là cá nhân thì người bán phải thông báo cho người mua hoặc thông báo trên website của người bán (nếu có). Người bán thực hiện lưu giữ văn bản thỏa thuận tại đơn vị và xuất trình khi có yêu cầu.

...

4. Hóa đơn để điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập trong một số trường hợp như sau:

a) Đối với các hóa đơn điện tử đã lập khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ không bị sai nhưng khi thanh toán thực tế hoặc khi quyết toán có sự thay đổi về giá trị, khối lượng trên cơ sở kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan thì người bán thực hiện lập hóa đơn điện tử mới đối với số chênh lệch qua quyết toán phản ánh theo đúng nghiệp vụ kinh tế phát sinh (phát sinh giảm ghi âm (-) hoặc phát sinh tăng ghi dương (+) phù hợp với thực tế).

b) Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa, dịch vụ đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau đảm bảo số tiền chiết khấu không vượt quá giá trị hàng hóa, dịch vụ ghi trên hóa đơn của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau hoặc được lập hóa đơn điều chỉnh kèm theo bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Bảng kê được lưu tại đơn vị và xuất trình khi cơ quan thuế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào tại kỳ lập hóa đơn điều chỉnh.

c) Xử lý hóa đơn điện tử trong trường hợp trả lại hàng hoá, dịch vụ:

c.1) Trường hợp trả lại hàng hóa: Trường hợp người mua trả lại toàn bộ hoặc một phần hàng hóa (bao gồm cả trường hợp đổi hàng làm thay đổi giá trị của hàng hóa đã mua) thì người bán lập hóa đơn điều chỉnh, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận về việc người mua lập hóa đơn khi trả lại hàng hóa thì người mua lập hóa đơn điện tử giao cho người bán; người bán, người mua thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định khi bán hàng hóa.

c.2) Trường hợp hàng hoá là tài sản thuộc diện phải đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu theo quy định của pháp luật và tài sản đã được đăng ký theo tên người mua thì khi trả lại hàng hoá đảm bảo phù hợp với pháp luật liên quan, nếu người mua là đối tượng sử dụng hoá đơn điện tử thì người mua thực hiện lập hoá đơn trả lại hàng cho người bán.

...

5. Áp dụng hóa đơn điều chỉnh, thay thế

a) Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập sai và người bán đã xử lý theo hình thức điều chỉnh hoặc thay thế theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, sau đó lại phát hiện hóa đơn sai thì các lần xử lý tiếp theo người bán sẽ thực hiện theo hình thức đã áp dụng khi xử lý lần đầu;

b) Trường hợp theo quy định hóa đơn điện tử được lập không có ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn đã lập sai thì người bán chỉ thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh;

c) Đối với nội dung về giá trị trên hóa đơn điều chỉnh thì: điều chỉnh tăng (ghi dấu dương), điều chỉnh giảm (ghi dấu âm) đúng với thực tế điều chỉnh;

d) Hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này thì người bán, người mua khai bổ sung vào kỳ phát sinh hóa đơn bị điều chỉnh, bị thay thế;

đ) Hóa đơn điều chỉnh đối với trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này thì người bán kê khai vào kỳ phát sinh hóa đơn điều chỉnh, người mua kê khai vào kỳ nhận được hóa đơn điều chỉnh. ”

Căn cứ các quy định trên, Chi nhánh Công ty TNHH Nước Giải Khát Suntory Pepsico Việt Nam tại thành phố Cần Thơ căn cứ vào hồ sơ thực tế phát sinh, để xác định thời điểm lập hóa đơn và thời điểm xác định thuế GTGT để áp dụng mức thuế suất thuế GTGT theo quy định. Thời điểm kê khai hóa đơn điều chỉnh, thay thế, đơn vị thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP).

Đối với chiết khấu thương mại, trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa, dịch vụ đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau đảm bảo số tiền chiết khấu không vượt quá giá trị hàng hóa, dịch vụ ghi trên hóa đơn của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau hoặc được lập hóa đơn điều chỉnh kèm theo bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh.



Đối với hàng bán trả lại, trường hợp người mua trả lại toàn bộ hoặc một phần hàng hóa (bao gồm cả trường hợp đổi hàng làm thay đổi giá trị của hàng hóa đã mua) thì người bán lập hóa đơn điều chỉnh, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận về việc người mua lập hóa đơn khi trả lại hàng hóa thì người mua lập hóa đơn điện tử giao cho người bán; người bán, người mua thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định khi bán hàng hóa.

Đối với các hóa đơn điều chỉnh, thay thế liên quan hàng hóa bán ra trước ngày 01/01/2026, đơn vị căn cứ vào thời điểm xác định thuế GTGT quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 26/11/2024, để áp dụng mức thuế suất thuế GTGT theo quy định.

Đối với các khoản hỗ trợ chi trả cho khách hàng, Công ty tự xác định hàng hóa, dịch vụ để xác định thuế suất thuế GTGT theo quy định, giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho, khuyến mại, đơn vị thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 26/11/2024. Trường hợp hàng hóa bán ra là “Nước giải khát theo Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) có hàm lượng đường trên 5g/100ml” thì không thuộc trường hợp áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% theo quy định tại Nghị định số 174/2025/NĐ-CP. Đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (trừ các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 1 Nghị định số 174/2025/NĐ-CP), thì thuộc trường hợp áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 8% theo quy định tại Nghị định số 174/2025/NĐ-CP.

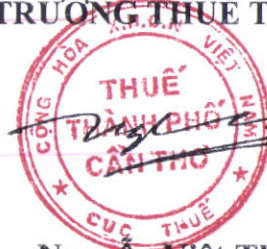
Đề nghị Chi nhánh Công ty TNHH Nước Giải Khát Suntory Pepsico Việt Nam tại thành phố Cần Thơ nghiên cứu các quy định pháp luật thuế nêu trên và căn cứ thực tế phát sinh tại Công ty để thực hiện đúng quy định.

Thuế thành phố Cần Thơ trả lời đề Chi nhánh Công ty TNHH Nước Giải Khát Suntory Pepsico Việt Nam tại thành phố Cần Thơ biết. /s. /.../

Nơi nhận:

- Như trên;
- NVDTPC “kiểm tra”;
- KTR1; QLDN 2,3,4;
- Website;
- Lưu: VT, QLDN1(2b).

**KT.TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Việt Thống